

# Đề thi số 2

## Phần I: Câu hỏi lý thuyết (50 câu)

**Câu 1:** Pháp luật có mấy thuộc tính cơ bản?

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

**Đáp án:** B

**Câu 2:** Thuộc tính nào sau đây là thuộc tính của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- C. Tính cưỡng chế nhà nước.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án:** D

**Câu 3:** Chức năng nào sau đây không phải là chức năng cơ bản của pháp luật?

- A. Chức năng giáo dục.
- B. Chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- C. Chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
- D. Chức năng giải trí.

**Đáp án:** D

**Câu 4:** Ngành luật là gì?

- A. Là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh một lĩnh vực quan hệ xã hội nhất định.
- B. Là một văn bản quy phạm pháp luật.
- C. Là một chế định pháp luật.
- D. Là một quy phạm pháp luật.

**Đáp án:** A

**Câu 5:** Học thuyết nào cho rằng nhà nước ra đời là do ý chí của thượng đế?

- A. Thuyết thần quyền.
- B. Thuyết gia trưởng.

- C. Thuyết bạo lực.
- D. Thuyết khế ước xã hội.

**Đáp án: A**

**Câu 6:** Học thuyết nào cho rằng nhà nước ra đời là do sự phát triển của gia đình?

- A. Thuyết thần quyền.
- B. Thuyết gia trưởng.
- C. Thuyết bạo lực.
- D. Thuyết khế ước xã hội.

**Đáp án: B**

**Câu 7:** Học thuyết nào cho rằng nhà nước ra đời là do chiến tranh, chinh phục?

- A. Thuyết thần quyền.
- B. Thuyết gia trưởng.
- C. Thuyết bạo lực.
- D. Thuyết khế ước xã hội.

**Đáp án: C**

**Câu 8:** Học thuyết nào cho rằng nhà nước ra đời là do sự thỏa thuận giữa những người trong xã hội?

- A. Thuyết thần quyền.
- B. Thuyết gia trưởng.
- C. Thuyết bạo lực.
- D. Thuyết khế ước xã hội.

**Đáp án: D**

**Câu 9:** Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, nhà nước là sản phẩm của:

- A. Xã hội văn minh.
- B. Mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được.
- C. Nhu cầu quản lý xã hội.
- D. Ý chí của con người.

**Đáp án: B**

**Câu 10:** Đặc trưng nào sau đây không phải là đặc trưng của Nhà nước CHXHCN Việt Nam?

- A. Nhân dân là chủ thể cao nhất của quyền lực nhà nước.
- B. Nhà nước là biểu hiện tập trung của khối đại đoàn kết các dân tộc.

- C. Nhà nước thể hiện tính xã hội rộng lớn.
- D. Nhà nước chỉ bảo vệ quyền lợi của một giai cấp nhất định.

**Đáp án:** D

**Câu 11:** Chức năng đối ngoại của Nhà nước CHXHCN Việt Nam không bao gồm:

- A. Bảo vệ Tổ quốc XHCN.
- B. Củng cố và tăng cường hữu nghị, hợp tác với các nước.
- C. Ủng hộ các phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Tổ chức và quản lý kinh tế.

**Đáp án:** D

**Câu 12:** Cơ quan nhà nước được phân loại theo nguyên tắc phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực bao gồm:

- A. Cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp, cơ quan tư pháp.
- B. Cơ quan trung ương, cơ quan địa phương.
- C. Cơ quan quyền lực nhà nước, cơ quan quản lý nhà nước.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án:** A

**Câu 13:** Chủ thể của quan hệ pháp luật là gì?

- A. Là các cá nhân, tổ chức tham gia quan hệ pháp luật, có năng lực chủ thể pháp luật.
- B. Là lợi ích vật chất hoặc tinh thần mà các bên mong muốn đạt được.
- C. Là quyền và nghĩa vụ của các bên.
- D. Là các quy định pháp luật.

**Đáp án:** A

**Câu 14:** Năng lực pháp luật là gì?

- A. Là khả năng của chủ thể có được các quyền và nghĩa vụ pháp lý theo quy định của pháp luật.
- B. Là khả năng của chủ thể tự mình thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp lý.
- C. Là khả năng của chủ thể chịu trách nhiệm pháp lý.
- D. Là khả năng của chủ thể tham gia vào các quan hệ xã hội.

**Đáp án:** A

**Câu 15:** Năng lực hành vi là gì?

- A. Là khả năng của chủ thể có được các quyền và nghĩa vụ pháp lý theo quy định của pháp

luật.

- B. Là khả năng của chủ thể tự mình thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp lý, tự mình tham gia vào các giao dịch pháp luật.
- C. Là khả năng của chủ thể chịu trách nhiệm pháp lý.
- D. Là khả năng của chủ thể tham gia vào các quan hệ xã hội.

**Đáp án: B**

**Câu 16:** Quy phạm pháp luật có tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức nghĩa là:

- A. Được thể hiện bằng văn bản, ngôn ngữ rõ ràng, chính xác.
- B. Được truyền miệng từ đời này sang đời khác.
- C. Được thể hiện bằng phong tục, tập quán.
- D. Được thể hiện bằng các quy tắc đạo đức.

**Đáp án: A**

**Câu 17:** Vi phạm pháp luật có mấy dấu hiệu cơ bản?

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

**Đáp án: C**

**Câu 18:** Dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu của vi phạm pháp luật?

- A. Tính trái pháp luật.
- B. Tính có lỗi.
- C. Tính có hại cho xã hội.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án: D**

**Câu 19:** Lỗi là gì?

- A. Là trạng thái tâm lý của chủ thể khi thực hiện hành vi trái pháp luật, thể hiện thái độ tiêu cực của chủ thể đối với hành vi của mình và hậu quả của hành vi đó.
- B. Là sự vô ý.
- C. Là sự cố ý.
- D. Là sự thiếu hiểu biết pháp luật.

**Đáp án: A**

**Câu 20:** Trách nhiệm pháp lý được áp dụng đối với chủ thể nào?

- A. Chủ thể có hành vi vi phạm pháp luật.
- B. Chủ thể có hành vi trái đạo đức.
- C. Chủ thể có hành vi không tuân thủ phong tục tập quán.
- D. Chủ thể có hành vi không được xã hội chấp nhận.

**Đáp án: A**

**Câu 21:** Thời giờ làm việc bình thường không quá bao nhiêu giờ trong một ngày?

- A. 6 giờ.
- B. 7 giờ.
- C. 8 giờ.
- D. 9 giờ.

**Đáp án: C**

**Câu 22:** Thời giờ làm việc bình thường không quá bao nhiêu giờ trong một tuần?

- A. 35 giờ.
- B. 40 giờ.
- C. 48 giờ.
- D. 50 giờ.

**Đáp án: C**

**Câu 23:** Người lao động làm thêm giờ vào ngày nghỉ lễ, Tết, ngày nghỉ có hưởng lương được trả lương ít nhất bằng bao nhiêu phần trăm tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường?

- A. 100%.
- B. 200%.
- C. 300%.
- D. 400%.

**Đáp án: C**

**Câu 24:** Người lao động làm thêm giờ vào ban đêm được trả lương ít nhất bằng bao nhiêu phần trăm tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường?

- A. 150%.
- B. 200%.
- C. 250%.

D. 300%.

**Đáp án: D**

**Câu 25:** Người lao động có bao nhiêu ngày nghỉ hằng năm có hưởng lương nếu làm việc đủ 12 tháng?

- A. 10 ngày.
- B. 12 ngày.
- C. 14 ngày.
- D. 16 ngày.

**Đáp án: B**

**Câu 26:** Người sử dụng lao động không được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trong trường hợp nào sau đây?

- A. Người lao động đang bị tạm giữ, tạm giam.
- B. Người lao động đang nghỉ ốm đau, điều dưỡng theo quy định của pháp luật.
- C. Người lao động nữ đang mang thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án: D**

**Câu 27:** Người lao động không được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trong trường hợp nào sau đây?

- A. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- B. Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.
- C. Đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án: D**

**Câu 28:** Hình thức xử lý kỷ luật lao động nào sau đây là nhẹ nhất?

- A. Khiển trách.
- B. Kéo dài thời hạn nâng lương không quá 6 tháng.
- C. Cách chức.
- D. Sa thải.

**Đáp án: A**

**Câu 29:** Trách nhiệm vật chất trong lao động được áp dụng khi:

- A. Người lao động gây thiệt hại cho người sử dụng lao động.

B. Người sử dụng lao động gây thiệt hại cho người lao động.

C. Cả A và B.

D. Không có đáp án nào đúng.

**Đáp án: A**

**Câu 30:** Cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động cá nhân trong trường hợp hòa giải không thành?

A. Tòa án nhân dân.

B. Hội đồng trọng tài lao động.

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

D. Công đoàn cơ sở.

**Đáp án: A**

**Câu 31:** Cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền?

A. Tòa án nhân dân.

B. Hội đồng trọng tài lao động.

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

D. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

**Đáp án: A**

**Câu 32:** Cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động tập thể về lợi ích?

A. Tòa án nhân dân.

B. Hội đồng trọng tài lao động.

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

D. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

**Đáp án: B**

**Câu 33:** Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự mang tính:

A. Bắt buộc chung.

B. Khuyến khích.

C. Tự nguyện.

D. Tùy ý.

**Đáp án: A**

**Câu 34:** Pháp luật do ai ban hành hoặc thừa nhận?

A. Nhà nước.

- B. Cộng đồng.
- C. Tổ chức xã hội.
- D. Cá nhân.

**Đáp án:** A

**Câu 35:** Pháp luật được bảo đảm thực hiện bằng gì?

- A. Lương tâm.
- B. Dư luận xã hội.
- C. Sức mạnh cưỡng chế của nhà nước.
- D. Phong tục, tập quán.

**Đáp án:** C

**Câu 36:** Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực nào?

- A. Quyền lực kinh tế.
- B. Quyền lực chính trị.
- C. Quyền lực xã hội.
- D. Quyền lực tôn giáo.

**Đáp án:** B

**Câu 37:** Chức năng xã hội của nhà nước là gì?

- A. Tổ chức và quản lý các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội.
- B. Bảo vệ chế độ xã hội.
- C. Đấu tranh chống lại các thế lực thù địch.
- D. Thực hiện chính sách đối ngoại.

**Đáp án:** A

**Câu 38:** Chức năng giai cấp của nhà nước là gì?

- A. Tổ chức và quản lý các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội.
- B. Bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị.
- C. Đấu tranh chống lại các thế lực thù địch.
- D. Thực hiện chính sách đối ngoại.

**Đáp án:** B

**Câu 39:** Hình thức pháp luật của Nhà nước Việt Nam bao gồm:

- A. Văn bản quy phạm pháp luật.
- B. Tiền lệ pháp.

- C. Tập quán pháp.
- D. Tất cả các đáp án trên.

**Đáp án: A**

**Câu 40:** Văn bản quy phạm pháp luật là gì?

- A. Là văn bản chứa đựng các quy tắc xử sự chung, được nhà nước ban hành theo thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục luật định.
- B. Là văn bản chứa đựng các quy tắc xử sự chỉ áp dụng cho một trường hợp cụ thể.
- C. Là văn bản chứa đựng các quy tắc đạo đức.
- D. Là văn bản chứa đựng các phong tục, tập quán.

**Đáp án: A**

**Câu 41:** Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam được sắp xếp theo thứ bậc nào?

- A. Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương.
- B. Luật, Hiến pháp, nghị định.
- C. Nghị định, luật, Hiến pháp.
- D. Thông tư, nghị định, luật.

**Đáp án: A**

**Câu 42:** Quan hệ pháp luật phát sinh, thay đổi, chấm dứt khi có sự kiện nào?

- A. Sự kiện tự nhiên.
- B. Sự kiện xã hội.
- C. Sự kiện pháp lý.
- D. Sự kiện lịch sử.

**Đáp án: C**

**Câu 43:** Sự kiện pháp lý là gì?

- A. Là những sự việc xảy ra trong đời sống xã hội mà pháp luật gắn với nó việc phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật.
- B. Là những sự việc xảy ra trong đời sống xã hội không liên quan đến pháp luật.
- C. Là những sự việc xảy ra trong đời sống xã hội chỉ liên quan đến đạo đức.

D. Là những sự việc xảy ra trong đời sống xã hội chỉ liên quan đến phong tục, tập quán.

**Đáp án: A**

**Câu 44:** Sự kiện pháp lý được chia thành mấy loại?

- A. 2 loại: Hành vi pháp lý và sự biến pháp lý.
- B. 3 loại: Hành vi pháp lý, sự biến pháp lý và sự kiện tự nhiên.
- C. 4 loại: Hành vi pháp lý, sự biến pháp lý, sự kiện tự nhiên và sự kiện xã hội.
- D. 5 loại: Hành vi pháp lý, sự biến pháp lý, sự kiện tự nhiên, sự kiện xã hội và sự kiện lịch sử.

**Đáp án: A**

**Câu 45:** Hành vi pháp lý là gì?

- A. Là sự kiện pháp lý xảy ra theo ý chí của con người.
- B. Là sự kiện pháp lý xảy ra ngoài ý chí của con người.
- C. Là sự kiện pháp lý xảy ra do thiên tai.
- D. Là sự kiện pháp lý xảy ra do dịch bệnh.

**Đáp án: A**

**Câu 46:** Sự biến pháp lý là gì?

- A. Là sự kiện pháp lý xảy ra theo ý chí của con người.
- B. Là sự kiện pháp lý xảy ra ngoài ý chí của con người.
- C. Là sự kiện pháp lý xảy ra do hành vi của con người.
- D. Là sự kiện pháp lý xảy ra do quyết định của nhà nước.

**Đáp án: B**

**Câu 47:** Vi phạm pháp luật có tính trái pháp luật nghĩa là:

- A. Hành vi đó không phù hợp với quy định của pháp luật.
- B. Hành vi đó không phù hợp với đạo đức xã hội.
- C. Hành vi đó không phù hợp với phong tục tập quán.
- D. Hành vi đó không phù hợp với ý chí của cá nhân.

**Đáp án: A**

**Câu 48:** Vi phạm pháp luật có tính có lỗi nghĩa là:

- A. Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật một cách cố ý hoặc vô ý.
- B. Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật do bị ép buộc.
- C. Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật do không biết pháp luật.

D. Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật do hoàn cảnh khách quan.

**Đáp án: A**

**Câu 49:** Vi phạm pháp luật có tính có hại cho xã hội nghĩa là:

- A. Hành vi đó gây ra thiệt hại vật chất hoặc tinh thần cho xã hội, cá nhân, tổ chức.
- B. Hành vi đó không gây ra thiệt hại nào.
- C. Hành vi đó chỉ gây ra thiệt hại cho cá nhân.
- D. Hành vi đó chỉ gây ra thiệt hại cho tổ chức.

**Đáp án: A**

**Câu 50:** Trách nhiệm pháp lý là biện pháp cưỡng chế của ai?

- A. Nhà nước.
- B. Cộng đồng.
- C. Tổ chức xã hội.
- D. Cá nhân.

**Đáp án: A**

## Phần II: Câu hỏi tình huống thực tế (10 câu)

**Câu 51:** Một công ty X ký hợp đồng lao động với anh A với thời hạn 12 tháng. Sau 10 tháng làm việc, công ty X muốn chấm dứt hợp đồng với anh A mà không có lý do chính đáng. Hỏi công ty X có được phép làm như vậy không?

- A. Được phép, vì hợp đồng chưa hết thời hạn.
- B. Không được phép, vì công ty X phải có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật lao động.
- C. Được phép, nếu công ty X bồi thường cho anh A.
- D. Không được phép, trừ khi anh A đồng ý.

**Đáp án: B**

**Câu 52:** Chị B làm việc tại công ty Y. Công ty Y yêu cầu chị B làm thêm giờ vào ngày chủ nhật nhưng không trả lương làm thêm giờ. Hỏi công ty Y có vi phạm pháp luật lao động không?

- A. Không vi phạm, vì làm thêm giờ là nghĩa vụ của người lao động.
- B. Vi phạm, vì công ty Y phải trả lương làm thêm giờ theo quy định của pháp luật.
- C. Không vi phạm, nếu công ty Y có thỏa thuận với chị B.

D. Không vi phạm, nếu công ty Y có nội quy lao động quy định như vậy.

**Đáp án: B**

**Câu 53:** Anh C là nhân viên bảo vệ của một cửa hàng. Trong ca trực, anh C ngủ quên và bị kẻ gian đột nhập lấy trộm tài sản trị giá 20 triệu đồng. Anh C có phải chịu trách nhiệm vật chất không?

- A. Có, anh C phải bồi thường toàn bộ thiệt hại.
- B. Có, anh C phải bồi thường một phần thiệt hại theo quy định của pháp luật lao động.
- C. Không, vì đây là sự cố ngoài ý muốn.
- D. Không, vì anh C không cố ý.

**Đáp án: B**

**Câu 54:** Một công ty sa thải một nhân viên vì lý do nhân viên đó tham gia đình công hợp pháp. Hỏi việc sa thải này có đúng pháp luật không?

- A. Đúng pháp luật, vì công ty có quyền sa thải nhân viên.
- B. Không đúng pháp luật, vì đình công hợp pháp là quyền của người lao động.
- C. Đúng pháp luật, nếu công ty có nội quy lao động quy định như vậy.
- D. Đúng pháp luật, nếu công ty có sự đồng ý của công đoàn.

**Đáp án: B**

**Câu 55:** Một người lái xe máy không đội mũ bảo hiểm. Hành vi này là vi phạm pháp luật loại nào?

- A. Vi phạm hành chính.
- B. Vi phạm hình sự.
- C. Vi phạm dân sự.
- D. Vi phạm kỷ luật.

**Đáp án: A**

**Câu 56:** Một người tung tin đồn thất thiệt trên mạng xã hội gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của một cá nhân. Hành vi này có thể bị xử lý theo loại trách nhiệm pháp lý nào?

- A. Trách nhiệm hình sự.
- B. Trách nhiệm dân sự.
- C. Trách nhiệm hành chính.
- D. Tất cả các loại trách nhiệm trên đều có thể được áp dụng tùy theo mức độ và hậu quả của hành vi.

**Đáp án: D**

**Câu 57:** Một quy phạm pháp luật quy định: “Công dân có nghĩa vụ đóng thuế theo quy định của pháp luật”. Phần “Công dân” là bộ phận nào của quan hệ pháp luật?

- A. Chủ thể.
- B. Khách thể.
- C. Nội dung.
- D. Sự kiện pháp lý.

**Đáp án:** A

**Câu 58:** Một người 15 tuổi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Người này có phải chịu trách nhiệm hình sự không?

- A. Có, vì đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.
- B. Không, vì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.
- C. Có, nhưng chỉ chịu trách nhiệm hình sự nhẹ hơn.
- D. Tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi.

**Đáp án:** D

**Câu 59:** Một công ty gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Công ty này sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý nào?

- A. Trách nhiệm hành chính.
- B. Trách nhiệm dân sự.
- C. Trách nhiệm hình sự.
- D. Tất cả các loại trách nhiệm trên đều có thể được áp dụng tùy theo mức độ và hậu quả của hành vi.

**Đáp án:** D

**Câu 60:** Một người bị tai nạn giao thông do lỗi của người khác gây ra. Người bị tai nạn có quyền yêu cầu người gây tai nạn bồi thường thiệt hại không?

- A. Có, theo quy định của pháp luật dân sự.
- B. Không, vì đây là sự cố ngoài ý muốn.
- C. Chỉ khi có sự đồng ý của người gây tai nạn.
- D. Chỉ khi có sự can thiệp của cơ quan nhà nước.

**Đáp án:** A